TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày 13 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chung Kim Sang

Ông Trương Hoài Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên toà: Ông Phạm Minh Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 349/2024/TLST-HS ngày 06/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 345/2024/HSST-QĐ ngày 24/12/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng P (tên gọi khác: X), sinh ngày 08/02/1993, tại Rạch Giá, Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú: Số 1246 đường M, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Phòng số 2 nhà số 702 đường Q, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S và bà Phạm Thị Y; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc B và 02 người con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2022.

Có 01 tiền án: Bản án phúc thẩm số 17/2017/HS-PT ngày 21/02/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù giam về tội "Cướp giật tài sản"; ngày 13/02/2019 chấp hành xong hình phạt tù; do chưa đóng án phí và chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại nên chưa xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 01/8/2024 đến ngày 09/8/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người chứng kiến:* **Ông Nguyễn Thanh T,** sinh năm 1955 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 219/14A đường V, phườn V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ, ngày 01/8/2024, tại Phòng trọ số 02, nhà số 702 đường Quang Trung, đường Q, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, Công an phường Vĩnh Quang bắt quả tang đối tượng Nguyễn Hoàng P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng trọ nơi P thuê ở (P thuê phòng trọ ở một mình). Thu giữ tang vật trên miếng xốp để dưới nền gạch trong phòng trọ gồm: 01 bịch nylon, bên trong chứa 03 bịch ma túy đá và một miếng xốp bên trên có ghi số 1; 01 bịch nylon, bên trong chứa 03 bịch ma túy đá và một miếng xốp bên trên có ghi số 2; 01 bịch nylon, bên trong chứa 02 bịch ma túy đá và một miếng xốp bên trên có ghi số 3; 01 bịch nylon, bên trong chứa 02 bịch ma túy đá và một miếng xốp bên trên có ghi số 150, P tự khai nhận là ma túy đá (bút lục 01- 06, 16).

Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Hoàng P là đối tượng đã có một tiền án về tội Cướp giật tài sản chưa được xóa án tích và nghiện ma túy nhưng không sử dụng thường xuyên, nguồn ma túy có để sử dụng là do P mua từ một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ cụ thể ở khu vực dưới dốc cầu 3/2 (gần Siêu thị VinCom) thuộc phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá vào buổi tối ngày 31/7/2024 với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được 04 bịch nylon, bên trong 04 bịch nylon có chứa 10 bịch ma túy đá do người bán phân ra sẵn cho P dễ sử dụng nhiều lần rồi đem về phòng trọ số 2, nhà trọ số 702, đường Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá cất giấu để sử dụng cá nhân dần nhưng chưa kịp sử dụng hết thì bị Công an phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá bắt quả tang cùng tang vật. Tại Cơ quan điều tra P khai nhận mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cá nhân (bút lục 17, 85 – 87, 92 - 95).

Vật chứng thu giữ được trong vụ án:

- 01 bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa: 03 bịch nylon trong suốt được hàn kín, bên trong cả 03 bịch nylon có chứa các hạt chất rắn, màu trắng, không đồng nhất (nghi l ma túy) và 01 miếng xốp bên trên có số 1;

- 01 bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa: 03 bịch nylon trong suốt được hàn kín, bên trong cả 03 bịch nylon có chứa các hạt chất rắn, màu trắng, không đồng nhất (nghi là ma túy) và 01 miếng xốp bên trên có số 2;

- 01 bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa: 01 bịch nylon trong suốt có rãnh gài, 01 bịch nylon trong suốt được hàn kín, bên trong cả 02 bịch nylon có chứa các hạt chất rắn, màu trắng, không đồng nhất (nghi là ma túy) và 01 miếng xốp bên trên có số 3;

- 01 bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa: 02 bịch nylon trong suốt được hàn kín, bên trong cả 02 bịch nylon có chứa các hạt chất rắn, màu trắng, không đồng nhất (nghi là ma túy) và 01 miếng xốp bên trên có số 150 (bút lục số 16).

Tại bản kết luận giám định số: 804/KL-KTHS, ngày 08/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt chất rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 10 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 1,4168 gam.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định trên.

Ngày 08/8/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; khởi tố bị can và lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Hoàng P để điều tra.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Hoàng P, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số: 02/CT-VKSRG ngày 02/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Hoàng P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số: 855/2024, có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh T và người chứng kiến Đoàn Văn B.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng P khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đúng với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Cụ thể: Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 01/8/2024 tại phòng trọ số 02 của bị cáo đang thuê ở, địa chỉ số 702 đường Q, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, Công an phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá tiến hành kiểm tra và đã bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ trái phép chất ma túy; số ma túy thu giữ được qua giám định xác định là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,4168 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai nhận mục đích bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng. Nguồn gốc số ma tuý bị bắt quả tang là do bị cáo mua trực tiếp từ một người đàn ông (không rõ lai lịch) ở khu vực dưới dốc cầu 3/2 thuộc phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vào tối ngày 31/7/2024 với số tiền 1.000.000 đồng.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: điểm c: … Methamphetamine … có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Xét thấy, bị cáo nhận tội do thực sự thành khẩn, lời khai nhận của bị cáo về hành vi và các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã

được thẩm tra tại phiên tòa. Đối chiếu hành vi của bị cáo với quy định của Bộ luật hình sự đã đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Hoàng P đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Ma túy gây ảnh hưởng đến sức khoẻ con người, an ninh trật tự, đạo đức lối sống, trở thành một hiểm hoạ lớn đối với toàn xã hội, đe doạ trực tiếp đến cuộc sống của mỗi cá nhân và cộng đồng xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; thuộc loại tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy sẽ gây tổn hại lâu dài đến thể chất, tinh thần của con người và trái quy định của pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án về tội Cướp giật tài sản, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm theo khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên có căn cứ cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo thuộc trường hợp có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định, cải tạo bị cáo thành công dân biết tôn trọng pháp luật; qua đó đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật trong công tác đấu tranh với tội phạm ma tuý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số: 855/2024, có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh T và người chứng kiến Đoàn Văn B.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P **02 (hai) năm tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án, có khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 01/8/2024 đến ngày 09/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số: 855/2024, có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy và người chứng kiến Đoàn Văn Bền.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 02/QĐ-VKS ngày 02/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự TP. Rạch Giá;
- Công An TP. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Hoàng Hồng Thắm